

Số: 4661 /BC-SNV

Lai Châu, ngày 12 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Đánh giá thực trạng xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị Quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định về một số chính sách trong công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe và điều dưỡng; thăm hỏi khi ốm đau; phúng viếng trong lễ tang; thăm hỏi, tặng quà nhân ngày Thương binh-Liệt sĩ, Tết Nguyên đán của tỉnh Lai Châu

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, Sở Nội vụ đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị Quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định về một số chính sách trong công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe và điều dưỡng; thăm hỏi khi ốm đau; phúng viếng trong lễ tang; thăm hỏi, tặng quà nhân ngày Thương binh-Liệt sĩ, Tết Nguyên đán của tỉnh Lai Châu. Kết quả như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND được ban hành ngày 08/12/2023 dựa trên hệ thống các quy định về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, điều dưỡng và các chế độ thăm hỏi, tặng quà đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo quản lý và các đối tượng người có công. Các nhóm đối tượng trong Nghị quyết căn cứ theo danh mục chức danh lãnh đạo kèm theo Quyết định số 922-QĐ/TU ngày 09/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Từ ngày 01/7/2025, việc thực hiện Nghị quyết số 74/NQ-CP của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đã làm thay đổi hệ thống chức danh lãnh đạo, quản lý cấp huyện và thành phố. Đồng thời, Quy định số 06-QĐ/TU ngày 21/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định mới về Danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo của hệ thống chính trị dẫn đến một số đối tượng trong Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND không còn phù hợp, cần rà soát điều chỉnh.

II. THỰC TRẠNG QUAN HỆ XÃ HỘI

1. Thực trạng xã hội liên quan đến chính sách

Sau gần 02 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND các chính sách được thực hiện đầy đủ, kịp thời, phù hợp quy định của Luật Ngân sách. Chính sách góp phần thể hiện sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý đã cống hiến cho sự phát triển của tỉnh. Tạo điều kiện chăm lo đời sống tinh thần và vật chất cho người có công, đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng, Nhà giáo nhân dân, Thầy thuốc nhân dân, Nghệ sỹ nhân dân; đội ngũ y, bác sĩ bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cán bộ.

Một số nhóm đối tượng quy định tại Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND thay đổi do sắp xếp đơn vị hành chính: Các chức danh cấp huyện thuộc nhóm đối tượng (A6) không còn tồn tại theo mô hình chính quyền 2 cấp. Một số chức danh thuộc các đối tượng A1, A5, A6 thay đổi so với Quy định số 06-QĐ/TU ngày 21/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về Danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo của hệ thống chính trị. Do đó, các nhóm đối tượng quy định tại điểm a, đ, e khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND không còn phù hợp, cần sửa đổi.

Tại đ khoản 2, Điều 2 Nghị quyết 70/2023/NQ-HĐND quy định đối tượng đối tượng B5 gồm: *“Thương binh, thương binh loại B, người hưởng chính sách như thương binh (có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 21% đến 60%); bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên; người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học mất sức lao động từ 61% trở lên”*. Tuy nhiên, hiện nay đối tượng *“bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên; người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học mất sức lao động từ 61% trở lên”* chỉ còn 81 người đang hưởng chính sách. Trên địa bàn tỉnh hiện còn 141 đối tượng *“bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 60% trở xuống; người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học mất sức lao động từ 60% trở xuống”* chưa được hưởng chính sách theo Nghị quyết 70/2023/NQ-HĐND. Để kịp thời động viên các đối tượng người có công trên địa bàn tỉnh và thể hiện tính ưu việt của chính sách, đề xuất bổ sung thêm đối tượng *“bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 60% trở xuống; người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học mất sức lao động từ 60% trở xuống”* và gọi chung là ***“bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể; người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học mất sức lao động đang hưởng trợ cấp hàng tháng”*** và bổ sung thêm chính sách thăm hỏi, tặng quà Tết Nguyên đán hàng năm cho đối tượng B5 để động viên 100% đối tượng người có công được hưởng chính sách.

Dự kiến sau khi ban hành Nghị quyết sửa đổi bổ sung Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND: Tổng số đối tượng 1.366 người/năm, dự kiến kinh phí: 6.396 triệu đồng/năm.

* So sánh với kết quả dự toán giao thực hiện Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND trung bình trong 02 năm 2024, 2025

- Kết quả dự toán giao thực hiện trung bình 02 năm: 6.480 triệu đồng/năm (*kinh phí được giao năm 2024 là: 6.599 triệu đồng; năm 2025 là: 6.362 triệu đồng*).

- Dự kiến thực hiện sau khi ban hành Nghị quyết sửa đổi bổ sung Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND: 1.366 người/năm, dự kiến kinh phí: 6.396 triệu đồng/năm. Giảm 84 triệu đồng so với dự toán giao thực hiện trung bình 02 năm 2024, 2025.

* So sánh với mục tiêu khi xây dựng Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023

- Mục tiêu khi xây dựng ban hành chính sách Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND: 1281 người/năm, dự kiến kinh phí: 6.714 triệu đồng/năm (kinh phí 03 năm 20.142 triệu đồng).

- Dự kiến thực hiện sau khi ban hành Nghị quyết sửa đổi bổ sung Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND: 1.366 người/năm, dự kiến kinh phí: 6.396 triệu đồng/năm. Tăng 40 người/năm, giảm 318 triệu đồng/năm so với mục tiêu khi xây dựng ban hành chính sách Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND.

Sau khi ban hành Nghị quyết sửa đổi bổ sung Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND, số đối tượng thụ hưởng và kinh phí thực hiện đều giảm so với mục tiêu khi xây dựng ban hành chính sách Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND.

2. Thực trạng pháp luật liên quan

a) Cơ sở chính trị

Quyết định số 32-QĐ/TW ngày 25/12/2006 của Ban chấp hành Trung ương Đảng quy định về chế độ hỗ trợ kinh phí khám, chữa bệnh đối với cán bộ cao cấp; Quy định số 06-QĐ/TU ngày 21/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định mới về Danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo của hệ thống chính trị.

b) Cơ sở pháp lý

Tại khoản 1, Điều 6 Pháp lệnh ưu đãi người có công số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09/12/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định “Chăm lo sức khỏe, đời sống vật chất, tinh thần của người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng là trách nhiệm của Nhà nước và xã hội. Nhà nước khuyến khích các tổ chức, cá nhân quan tâm, giúp đỡ và thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng”; khoản 6, Điều 171 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ, quy định ngân sách địa phương bảo đảm thực hiện nhiệm vụ chi “Chi thăm hỏi, động viên người có công và gia đình nhân dịp lễ, tết”.

Tại điểm h, khoản 9, Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước quy định Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định các chế độ chính sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị Quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định về một số chính sách trong công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe và điều dưỡng; thăm hỏi khi ốm đau; phúng viếng trong lễ tang; thăm hỏi, tặng quà nhân ngày Thương binh-Liệt sĩ, Tết Nguyên đán của tỉnh Lai Châu.

Trên đây là báo cáo đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị Quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định về một số chính sách trong công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe và điều dưỡng; thăm hỏi khi ốm đau; phúng viếng trong lễ tang; thăm hỏi, tặng quà nhân ngày Thương binh-Liệt sĩ, Tết Nguyên đán của tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, TĐKTNCC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Đức Hiên